

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/HS-ST

Ngày: 02/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Xuân Tiến

Ông Nguyễn Thế Bình

-Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Nam Trực.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Là – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên toà sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/HSST- QĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H**; Sinh năm: 1990; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT, nơi ở: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông Bùi Văn L, sinh năm: 1967; Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1971. Có vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1992. Bị cáo có 1 con, sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Ngày 11/02/2014, bị Công an phường Cửa Nam, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 27/7/2015, bị Công an phường Thống Nhất, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 15/6/2016, bị Công an phường Cửa Nam, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 06/3/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2022 đến ngày 22/12/2022 chuyển tạm giam, đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15 tháng 12 năm 2022, bị cáo đi xe mô tô từ nhà đến khu vực gầm cầu Đò Quan, gần Đền Cô Bơ thuộc Vị Lương, xã Nam Phong, thành phố Nam Định mua của một người đàn ông tên H 03 gói heroine đều được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua xong, bị cáo cất 03 gói heroine vào túi quần sau bên trái, mục đích để sử dụng. Sau đó bị cáo đi xe mô tô về. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi bị cáo đang đi đến khu vực nghĩa trang thuộc xóm Đ, xã N, huyện N, thì bị tổ công tác Công an phường Thống Nhất, thành phố Nam Định bắt giữ. Khi bắt đã thu giữ ở túi quần sau bên trái của bị cáo đang mặc 03 gói giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, bị cáo khai nhận đó là heroine, mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng, 01 dây kim loại màu trắng, số tiền 533.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu ANGEL không có biển số. Tổ công tác Công an phường Thống Nhất đưa bị cáo và vật chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nam Mỹ, huyện Nam Trực lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng là Heroine sau đó bàn giao bị cáo và vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Nam Trực giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo, không thu giữ đồ vật, tài liệu.

Tại bản kết luận giám định số 30/KL-KTHS ngày 20/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 gói giấy bạc màu trắng trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu: 0,226 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu ANGEL là của chị Trần Thị H ở xóm 17, xã Tân Thịnh, huyện Nam Trực mang đến nhà Huy để sửa ngày 15/12/2022 và chị Hà không biết bị cáo sử dụng để đi mua heroine. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực đã trả lại xe mô tô trên cho chị Hà, chị Hà không có yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 10/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Bùi Văn H từ 01 năm 9 tháng tù đến 02 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số heroin được đựng trong phong bì

thư của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng, 01 dây kim loại màu trắng và số tiền 533.000 đồng. Tạm giữ số tiền 533.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/12/2022; biên bản khám xét ngày 16/12/2022; bản kết luận giám định số 30/KL-KTHS ngày 20/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, biên bản ghi lời khai người làm chứng anh Vũ Văn S, Bùi Văn T. Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ, ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại khu vực nghĩa trang thuộc xóm Đ, xã N, huyện N, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,226 gam heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị

cáo. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ heroin để sử dụng nên không cần thiết pH áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số heroin là vật mà Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với các tài sản khác như 01 điện thoại nhãn hiệu Realme, 01 dây chuyền kim loại và số tiền 533.000 đồng không pH là vật chứng của vụ án nên trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với người đàn ông đã bán heroin cho bị cáo tên là H tuy nhiên không chứng minh được việc Lê Đình H bán heroin cho bị cáo. Ngày 04/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực đã chuyển nguồn tin về tội phạm và tài liệu liên quan đến Lê Đình H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định để điều tra theo thẩm quyền là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt Bùi Văn H 21(Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn được tính kể từ ngày 16/12/2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số heroin được đựng trong phong bì thư số 30/KL-KTHS của Công an tỉnh Nam Định đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2023 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Realme, 01 dây chuyền kim loại có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2023 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực cùng số tiền 533.000 đồng hiện đang trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3.Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Bùi Văn H phải nộp 200.000(Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mạnh Cường

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã Đồng Sơn;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mạnh Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- UBND xã Tân Thịnh;
- Bị cáo;
- Lưu HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mạnh Cường

